TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/20234/HNGĐ-ST
Ngày: 23-5-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn;
2. Bà Trần Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Ngà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 558/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* ". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15b/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Thúy Ng, sinh năm 1999
- *Bị đơn:* Ông Đậu Anh Th, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn Ph Đ, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai nguyên đơn bà Phạm Thị Thúy Nguyên trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Đậu Anh Th sau thời gian yêu thương tìm hiểu nhau thì tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận vào ngày 23/11/2017. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, yêu thương nhau. Tuy nhiên, sau này bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, ông Th thường xuyên đánh đập bà; vợ chồng thường xuyên cải vã, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc; bà và ông Th sống ly thân 3 năm nay. Bà

xác định tình cảm dành cho ông Th không còn. Do đó, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đậu Anh Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà và ông Th có 02 người con chung là cháu Đậu Thị Hạ B, sinh ngày 22/5/2018 và cháu Đậu Anh D, sinh ngày 13/9/2020. Hiện nay 02 con đang ở với bà; bà yêu cầu Tòa án giải quyết sau khi ly hôn giao 02 con cho bà trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); bà không yêu cầu ông Đậu Anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có

- *Bị đơn ông Đậu Anh Th:* Tòa án đã phối hợp chính quyền địa phương tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Th nhưng ông Th không đến Tòa án để giải quyết vụ việc nên không thể lấy lời khai và tiến hành mở phiên họp, phiên hòa giải được theo quy định của pháp luật đối với các đương sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận phát biểu: Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ông Đậu Anh Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không tham gia các buổi làm việc; phiên tòa lần thứ nhất ngày 24/4/2024 và lần thứ hai ngày 23/5/2024 ông Thành đều vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

+ Về nội dung: áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về con chung: Giao con chung cháu Đậu Thị Hạ B, sinh ngày 22/5/2018 và cháu Đậu Anh D, sinh ngày 13/9/2020 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét.

Về án phí: Bà Phạm Thị Thúy Nguyên chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, căn cứ vào trình bày và tranh luận của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về "Ly hôn, nuôi con chung" quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự giữa nguyên đơn Phạm Thị Thúy Ng, sinh năm 1999 và bị đơn ông Đậu Anh Th, sinh năm 1997; cùng địa chỉ: Thôn Ph Đ, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa hôm nay bà Phạm Thị Thúy Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Đậu Anh Th không hợp tác làm việc cố tình lẩn tránh, Toà án đã cấp, tống đạt, thông báo đầy đủ các văn bản tố tụng đối với ông Th, ông Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 24/4/2024 Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 23/5/2024, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông Th vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Thúy Ng và ông Đậu Anh Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thúy Ng kết hôn với ông Đậu Anh Th trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận vào ngày 23/11/2017. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn bà Phạm Thị Thúy Ng cung cấp cho Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Ng, ông Th là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian; tuy nhiên, sau này bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, ông Th thường xuyên đánh đập bà; vợ chồng thường xuyên cải vã, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc; bà và ông Th sống ly thân 3 năm nay. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông Thành để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng ông Th đều vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ ông Th không có thiện chí làm việc, gặp gỡ nguyên đơn, không có giải pháp hợp lý nhằm khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ, ông Th không còn thiết tha cuộc sống hôn nhân với bà Ng nữa; trong khi đó bà Ng xác định không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông Th và kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa bà Ng và ông Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà Nguyên được ly hôn ông Thành nên căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần xử cho bà Ng được ly hôn ông Th là phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Bà Ng có yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không đề nghị ông Th phải cấp dưỡng nuôi con chung; xét thấy hiện nay các con chung của bà Ng và ông Th đang do bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, phía ông Th lại không hợp tác làm việc, do vậy để đảm bảo sự phát triển bình thường của con chung sau ly hôn cần giao cho bà Ng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Ng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Th vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông Th vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí*:* Bà Phạm Thị Thúy Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Thúy Ng đối với ông Đậu Anh Th.

2. Về con chung: Giao cho bà Phạm Thị Thúy Ng trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Đậu Thị Hạ B, sinh ngày 22/5/2018 và cháu Đậu Anh D, sinh ngày 13/9/2020, kể từ khi vợ chồng ly hôn đến khi con chung đã thành niên; ông Đậu Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Đậu Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, bà Phạm Thị Thúy Ng cùng các thành viên trong gia đình bà Ng không ai được cản trở ông Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Bà Phạm Thị Thúy Ng phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên bà Nguyên đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0020197 ngày 17/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Trung